

Số: 306/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về điều chỉnh mức cho vay đối với hộ gia đình sản xuất,
kinh doanh tại vùng khó khăn**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Quyết định số 31/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn;

Xét đề nghị của Ngân hàng Chính sách xã hội tại Tờ trình số 88/TTr-NHCS ngày 12 tháng 11 năm 2015 và văn bản số 371/NHCS-TDSV ngày 16 tháng 02 năm 2016, ý kiến của Bộ Tài chính tại văn bản số 19214/BTC-TCNH ngày 24 tháng 12 năm 2015, ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 10920/BKHĐT-TCTT ngày 11 tháng 12 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh mức vốn cho vay quy định tại Điều 7 Quyết định số 31/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn như sau:

“Điều 7. Mức vốn cho vay

1. Mức vốn cho vay đối với một hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tối đa là 50 triệu đồng.

2. Trong một số trường hợp cụ thể, mức vốn vay của một hộ có thể trên 50 triệu đồng, giao Ngân hàng Chính sách xã hội căn cứ vào khả năng nguồn vốn, nhu cầu đầu tư và khả năng trả nợ của hộ sản xuất, kinh doanh, để quy định mức cho vay cụ thể, nhưng tối đa không quá 100 triệu đồng.

Đối với những hộ gia đình sản xuất, kinh doanh có nhu cầu vay vốn trên 50 triệu đồng, ngoài điều kiện quy định tại Điều 4 của Quyết định này còn phải:

a) Có vốn tự có (bao gồm: Giá trị vật tư, quyền sử dụng đất, lao động, tiền vốn) tham gia tối thiểu bằng 20% tổng nhu cầu vốn của dự án hoặc phương án sản xuất, kinh doanh;

b) Cam kết sử dụng tài sản hình thành từ vốn vay để làm tài sản bảo đảm tiền vay.”

Điều 2. Điều chỉnh mức bảo đảm tiền vay quy định tại Điều 10 Quyết định số 31/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn như sau:

“Điều 10. Bảo đảm tiền vay

1. Người vay vốn đến 50 triệu đồng không phải thực hiện bảo đảm tiền vay.
2. Người vay vốn từ trên 50 triệu đồng phải thực hiện bảo đảm tiền vay bằng tài sản hình thành từ vốn vay theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm.”

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2016, áp dụng cho những khoản vay được ký hợp đồng mới kể từ khi Quyết định này có hiệu lực thi hành, không thực hiện cho vay bổ sung đối với dư nợ cũ của hợp đồng đã ký trước thời gian điều chỉnh mức cho vay theo Quyết định này.

Điều 4. Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, KGVX, V.III;
- Lưu: VT, KTTH (3b) M.Cường 102



Vũ Văn Ninh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 355/SY-UBND

Bình Định, ngày 02 tháng 3 năm 2016

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Công Thương;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh;
- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- LĐ VP.UBND tỉnh, K1, K6, K17;
- Lưu: VT (20).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thái Bình